



BẢNG GIÁ SẢN PHẨM DÂY & CÁP ĐIỆN TRẦN PHÚ DÂY ĐIỆN DẪN DỤNG BỌC PVC

(Thời gian áp dụng: từ ngày 12/8/2025)

Tiêu chuẩn áp dụng: IEC 60227-3 / IEC 60227-5

Điện áp sử dụng: 450/750V
300/500V

Quy cách sản phẩm: Cu/PVC
Cu/PVC/PVC

TT	Tên sản phẩm	Cấp điện áp	Kết cấu ruột dẫn		ĐVT	Đơn giá (đã bao gồm 8% VAT)	
			Số sợi	ĐK sợi		Giá bán buôn	Giá bán lẻ
						VND	VND
I. DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, đen, tiếp địa)							
1	VCm - Đơn 1x0,75	300/500V	24	0,2	m	3.900	4.300
2	VCm - Đơn 1x1,0	300/500V	32	0,2	m	5.000	5.400
3	VCm - Đơn 1x1,5	450/750V	30	0,25	m	7.400	8.000
4	VCm - Đơn 1x2,5	450/750V	50	0,25	m	12.000	13.000
5	VCm - Đơn 1x4,0	450/750V	80	0,25	m	18.500	20.000
6	VCm - Đơn 1x6,0	450/750V	120	0,25	m	27.400	29.600
7	VCm - Đơn 1x10	450/750V	200	0,25	m	48.600	52.500
II. DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)							
8	VCm-D - Dẹt 2x0,75	300/500V	24	0,2	m	9.000	9.700
9	VCm-D - Dẹt 2x1,0	300/500V	32	0,2	m	11.500	12.500
10	VCm-D - Dẹt 2x1,5	300/500V	30	0,25	m	15.800	17.100
11	VCm-D - Dẹt 2x2,5	300/500V	50	0,25	m	25.900	28.000
12	VCm-D - Dẹt 2x4,0	300/500V	80	0,25	m	39.000	42.100
13	VCm-D - Dẹt 2x6,0	300/500V	120	0,25	m	57.700	62.300
14	VCm-D - Dẹt 3x0,75	300/500V	24	0,2	m	13.300	14.400
III. DÂY XÚP - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC)							
15	VCm-X - Xúp 2x0,75	300/500V	24	0,2	m	7.600	8.300
IV. DÂY TRÒN (2,3,4) RUỘT MỀM - Cu/PVC /PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)							
16	VCm-T - Tròn 2x0,75	300/500V	24	0,2	m	10.200	11.000
17	VCm-T - Tròn 2x1,0	300/500V	32	0,2	m	12.400	13.400
18	VCm-T - Tròn 2x1,5	300/500V	30	0,25	m	17.300	18.700
19	VCm-T - Tròn 2x2,5	300/500V	50	0,25	m	27.900	30.100
20	VCm-T - Tròn 2x4,0	300/500V	80	0,25	m	42.400	45.900

TT	Tên sản phẩm	Cấp điện áp	Kết cấu ² ruột dẫn		ĐVT	Đơn giá (đã bao gồm 8% VAT)	
						Giá bán buôn	Giá bán lẻ
			Số sợi	ĐK sợi		VND	VND
21	VCm-T - Tròn 2x6,0	300/500V	120	0,25	m	62.900	67.900
22	VCm-T - Tròn 3x0,75	300/500V	24	0,2	m	14.300	15.400
23	VCm-T - Tròn 3x1,0	300/500V	32	0,2	m	17.600	19.000
24	VCm-T - Tròn 3x1,5	300/500V	30	0,25	m	24.600	26.600
25	VCm-T - Tròn 3x2,5	300/500V	50	0,25	m	40.100	43.300
26	VCm-T - Tròn 3x4,0	300/500V	80	0,25	m	60.600	65.500
27	VCm-T - Tròn 3x6,0	300/500V	120	0,25	m	90.600	97.900
28	VCm-T - Tròn 4x0,75	300/500V	24	0,2	m	18.500	20.000
29	VCm-T - Tròn 4x1,0	300/500V	32	0,2	m	23.300	25.200
30	VCm-T - Tròn 4x1,5	300/500V	30	0,25	m	32.300	34.900
31	VCm-T - Tròn 4x2,5	300/500V	50	0,25	m	52.100	56.300
32	VCm-T - Tròn 4x4,0	300/500V	80	0,25	m	79.400	85.800
33	VCm-T - Tròn 4x6,0	300/500V	120	0,25	m	117.700	127.200

Thông tin : **TRẦN PHÚ - TRAFUCO**

ĐC: Số 41 Phương Liệt, P. Phương liệt, TP Hà Nội

Website: tranphu.com.vn (<http://tranphucable.com.vn/>)

Email: Contact@tranphu.vn

Tel: 0243.869.1172 Hotline: 19002255

HÀ NỘI, ngày 11 Tháng 8 năm 2025

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KINH DOANH TOÀN QUỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CƠ ĐIỆN
TRẦN PHÚ
PHẠM ĐÌNH DOANH

06063-C.T.C.P
G TY
HÂN
DIỆN
PHÚ
ÂN - T.P HÀ NỘI